

Số: *1121* /BVĐK-VTTBYT
Về việc mời báo giá vật tư y tế

Ninh Bình, ngày 18 tháng 7 năm 2025

THƯ MỜI BÁO GIÁ

Kính gửi: Các Công ty sản xuất, kinh doanh vật tư y tế

Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình đang có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu Mua vật tư y tế sử dụng tại Đơn nguyên Can thiệp điện quang, Đơn nguyên Can thiệp mạch, Ngoại tổng hợp với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Bộ phận văn thư, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình. (Nếu có các vấn đề cần làm rõ, đề nghị liên hệ bà Nguyễn Kim Thủy, SĐT 0943.471.606 để được giải đáp)
- Cách thức tiếp nhận báo giá:

Nhận trực tiếp hoặc qua chuyển phát nhanh tại Bộ phận văn thư, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình

- Nhận bản giấy:

Các đơn vị gửi trực tiếp bản giấy báo giá hoặc gửi qua dịch vụ chuyển phát về địa chỉ sau đây (ghi trên bao bì báo giá):

Bộ phận Văn thư, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình.

Địa chỉ: Đường Tuệ Tĩnh, phường Nam Thành, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình; Điện thoại: 02293 871 030.

- Nhận bản scan màu qua email: vtytbvdknb@gmail.com.

- Thời hạn tiếp nhận báo giá: Trước 17h ngày 29/7/2025.

Thời điểm tiếp nhận báo giá được tính là thời điểm nhận báo giá bản giấy hoặc thời điểm nhận bản scan qua email (*thời điểm báo có thư đến*) tùy thời điểm nào đến trước.

Thời hạn có hiệu lực của báo giá: **Tối thiểu 180 ngày**, kể từ thời điểm kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục này.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

- Danh mục vật tư (có phụ lục kèm theo)

- Địa điểm cung cấp, các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp:

- Địa điểm cung cấp: Kho Vật tư tiêu hao – Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình

- Yêu cầu về vận chuyển, cung cấp: Vận chuyển, bốc xếp, bàn giao tại Kho Vật tư tiêu hao – Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình

3. Thời gian giao hàng dự kiến: Trong vòng 05 ngày kể từ ngày đặt hàng.

4. Dự kiến các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:

- Tạm ứng: Không

- Phương thức thanh toán: bằng chuyển khoản. Thời gian thanh toán: 90 ngày kể từ ngày hoàn thành hồ sơ thanh toán.

5. Các thông tin khác

- Tình trạng hàng hóa: mới 100%.

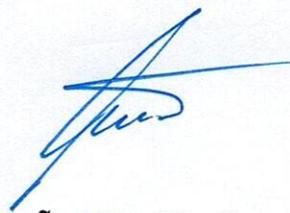
- Mẫu báo giá: Theo mẫu báo giá kèm theo công văn này

Công văn này thay thế cho Công văn số 1108/BVĐK-VTTBYT ngày 17/7/2025. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc (để b/c);
- Phòng CTXH (để đăng tải)
- Lưu: VT, TCKT, VT-TBYT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Văn Tuyên

Phụ lục
DANH SÁCH CÁC MẶT HÀNG MỜI BÁO GIÁ
(Kèm theo Thư mời báo giá số 1121 /BVĐK-VTTBYT ngày 18/7/2025
của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình)

| STT | Tên hàng hoá | Yêu cầu thông số kỹ thuật | Yêu cầu xuất xứ | Đơn vị tính | Số lượng mua sắm |
|-----|--|---|----------------------|-------------|------------------|
| 1 | Bóng nong mạch não nội sọ | Đường kính D: $1,5\text{mm} \leq D \leq 4,0\text{mm}$. Chiều dài bóng $\leq 10\text{mm}$. Tương thích dây dẫn đường 0,014inch. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 | | Cái | 30 |
| 2 | Vòng xoắn kim loại (Coil) làm đầy túi phình mạch não | Vòng xoắn kim loại giúp làm đầy túi phình mạch não. Chất liệu platinum. Đường kính và chiều dài các cỡ khác nhau. Cắt coil bằng điện. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 | G7 | Cái | 100 |
| 3 | Vòng xoắn kim loại (Coil) tạo khung trong túi phình mạch não | Vòng xoắn kim loại giúp tạo khung cho túi phình mạch não. Chất liệu platinum. Đường kính và chiều dài các cỡ khác nhau. Cắt coil bằng cơ. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 | G7 | Cái | 50 |
| 4 | Vi ống thông mạch não dùng trong thả coil | Đường kính ngoài đầu xa D: $1,7\text{Fr} \leq D \leq 1,9\text{Fr}$. Chiều dài $\geq 150\text{cm}$. Loại thẳng. Đầu xa có tối thiểu 02 Marker. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 | G7 | Cái | 50 |
| 5 | Ống bơm cân quang 150ml dùng cho máy Medrad | Bơm tiêm điện dùng cho máy Medrad, loại 150ml. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 | | Cái | 1000 |
| 6 | Dây nối áp lực cao | Dây nối bơm cân quang áp lực cao dành cho máy tiêm điện Medrad, dây thẳng, dài $\geq 140\text{cm}$. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 | | Cái | 380 |
| 7 | Hạt nút mạch vi cầu tải thuốc | Thành phần là các hạt vi cầu được tạo từ Polyvinyl Alcohol. Mỗi lọ chứa 2ml hạt, khả năng tải Doxorubicin tối đa $\geq 37,5\text{mg/ml}$ hạt. Kích thước hạt D: $70\mu\text{m} \leq D \leq 500\mu\text{m}$. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 | Liên minh Châu Âu/G7 | Lọ | 100 |
| 8 | Hạt nút mạch vi cầu | Loại hạt vi cầu. Đường kính hạt các cỡ khác nhau. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 | | Lọ | 40 |

| STT | Tên hàng hoá | Yêu cầu thông số kỹ thuật | Yêu cầu xuất xứ | Đơn vị tính | Số lượng mua sắm |
|-----|--|--|-----------------|-------------|------------------|
| 9 | Vi ống thông can thiệp mạch máu ngoại biên | Đường kính ngoài đầu xa từ 2,6Fr đến 2,7Fr. Có vi dây dẫn đồng trục. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 | | Cái | 200 |
| 10 | Vi ống thông can thiệp mạch máu ngoại biên | Đường kính ngoài đầu xa D: $1,7Fr \leq D \leq 2,0Fr$. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 | | Cái | 210 |
| 11 | Vi dây dẫn mạch máu ngoại biên | Vi dây dẫn dùng cho can thiệp mạch máu ngoại biên (trừ mạch vành và mạch chi). Đầu xa dây dẫn có bọc lớp cản quang và phủ lớp ái nước Hydrophilic. - Đường kính dây $0,014inch \leq D \leq 0,016inch$. - Chiều dài đầu tip $\geq 2cm$ Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 | | Cái | 210 |
| 12 | Vòng xoắn kim loại (Coil) tắc mạch ngoại biên | Đường kính sợi coil $\geq 0,020$ inch. Tương thích với vi ống thông có đường kính lớn từ 2,6Fr đến 2,7Fr. Chiều dài và đường kính các loại các cỡ khác nhau. Cắt Coil bằng cơ. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 | | Cái | 20 |
| 13 | Vòng xoắn kim loại (Coil) tắc mạch ngoại biên | Đường kính sợi coil $< 0,020$ inch. Tương thích với vi ống thông có đường kính nhỏ từ 1,7Fr đến 2,0Fr. Chiều dài và đường kính các loại các cỡ khác nhau. Cắt Coil bằng cơ. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 | | Cái | 20 |
| 14 | Khung giá đỡ (Stent) mạch máu cửa chủ (TIPS) | Hình dạng thẳng. Loại Stent phủ (có màng bọc). Đường kính đủ các kích thước 8mm, 9mm và 10mm. Chiều dài stent D: $70mm \leq D \leq 100mm$. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485. | | Cái | 10 |
| 15 | Bộ kim chọc tạo đường thông cửa chủ trong gan qua đường tĩnh mạch cảnh | Kim chọc có thể quan sát thấy trên các phương thức hình ảnh (siêu âm và DSA). Kim chọc bằng Nitinol. Đường kính kim 17G. Bộ kim chọc bao gồm: Ống chứa cứng, ống thông dẫn đường, kim chọc, ống thông chứa kim chọc Đạt tiêu chuẩn ISO 13485. | | Cái | 10 |
| 16 | Ống thông chuyên dụng trong can thiệp mạch máu cửa chủ (TIPS) | Kích cỡ 10Fr. Bao gồm: ống thông, que nong mạch, van cầm máu. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485. | | Bộ | 10 |
| 17 | Dụng cụ đóng mạch máu sau can thiệp | Bao gồm dụng cụ đóng mạch, dây dẫn. - Kích thước đủ các cỡ 6F và 8F - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 | G7 | Bộ | 100 |

| STT | Tên hàng hoá | Yêu cầu thông số kỹ thuật | Yêu cầu xuất xứ | Đơn vị tính | Số lượng mua sắm |
|------|--|---|-----------------|-------------|------------------|
| 18 | Catheter nối dài hỗ trợ can thiệp tắc động mạch vành mạn tính | Catheter nối dài hỗ trợ can thiệp tắc động mạch vành mạn tính. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 và FDA | G7 | Cái | 100 |
| 19 | Dây dẫn đường cho bóng và stent loại CTO | Nhiều loại đầu tip khác nhau, khả năng tải đầu tip G: $0,3\text{gf} \leq G \leq 12\text{gf}$. Đạt tiêu chuẩn ISO13485 và FDA | G7 | Cái | 132 |
| 20 | Dây dẫn đường cho tổn thương mạch chi phức tạp và tắc hoàn toàn | Nhiều loại đầu tip khác nhau, khả năng tải đầu tip G: $30\text{gf} \leq G \leq 40\text{gf}$. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 và FDA | G7 | Cái | 30 |
| 21 | Bóng nong động mạch vành phủ thuốc | Phủ thuốc Paclitacel. Áp lực tối đa nong bóng $\geq 14\text{atm}$. Đạt tiêu chuẩn ISO13485 | G7 | Cái | 80 |
| 22 | Dây điện cực tạo nhịp tạm thời | - Dây điện cực tạo nhịp có marker để xác định độ sâu. - Tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485. | | Cái | 50 |
| 23 | Băng ghim, dụng cụ cắt khâu nội soi | | | | |
| 23.1 | Dụng cụ cắt khâu dùng cho mô nội soi | Dụng cụ cắt khâu đa năng, dùng trong phẫu thuật nội soi trực dài $16(\pm 10\%)\text{cm}$. Có khả năng gấp góc $\geq 45^\circ$ mỗi bên. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 và FDA | G7 | Cái | 70 |
| 23.2 | Băng ghim cắt khâu nội soi dùng cho mô trung bình/dày, chiều dài 60mm | Băng ghim cắt khâu dùng cho mô nội soi, ghim chất liệu Titanium, chiều dài băng ghim là $60\pm 5\text{mm}$, 3 hàng ghim. Băng ghim kèm lưỡi dao. Đồng bộ với dụng cụ cắt khâu nội soi. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 và FDA | G7 | Cái | 210 |
| 24 | Băng ghim, dụng cụ cắt khâu mô mỡ | | | | |
| 24.1 | Dụng cụ cắt khâu tiêu hoá dùng cho mô mỡ | Dụng cụ cắt khâu tiêu hoá dùng với băng ghim mô mỡ 3 hàng ghim mỗi bên, loại dài $80\text{mm}\pm 5\text{mm}$. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 và FDA | G7 | Cái | 37 |
| 24.2 | Băng ghim cắt khâu tiêu hóa dùng cho mô mỡ | Băng ghim cắt khâu thẳng dùng cho mô mỡ, ghim chất liệu titanium. Chiều dài băng ghim là $80\text{mm}\pm 5\text{mm}$. Băng ghim cắt khâu mô mỡ dùng cho mô trung bình, 3 hàng ghim mỗi bên. Băng ghim kèm lưỡi dao. Đồng bộ với Dụng cụ cắt khâu tiêu hoá cho mô mỡ. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 và FDA | G7 | Cái | 370 |
| 25 | Dụng cụ (Máy) khâu tròn tiêu hóa các cỡ, có 3 hàng ghim chiều cao thay đổi | Dụng cụ khâu tròn 3 hàng ghim, chất liệu ghim titanium. Chiều dài thân dụng cụ: $22(\pm 10\%)\text{cm}$. Có đủ các cỡ đường kính tròn: 28mm, 31mm. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 và FDA | G7 | Cái | 65 |

| STT | Tên hàng hoá | Yêu cầu thông số kỹ thuật | Yêu cầu xuất xứ | Đơn vị tính | Số lượng mua sắm |
|------------------------------|----------------------------------|---|-----------------|-------------|------------------|
| 26 | Trocar phẫu thuật nội soi 12mm | Trocar an toàn đầu trong 12mm, có gioăng cao su siêu bền giúp không bị thoát khí trong quá trình mổ. Có thể dùng các loại dụng cụ từ 5-12 mm. Đầu mũi trocar dạng mũi cá heo. Lòng trong có rãnh cố định, không có dao. Ống ngoài bằng nhựa chiều dài 100mm ± 10mm. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 và FDA | | Cái | 60 |
| 27 | Túi bọc vết thương các loại | | | | |
| 27.1 | Túi bọc vết thương cỡ lớn | Miếng film chất liệu Polyurethane. Cấu tạo mềm dẻo với 2 vòng cao su trên dưới chất liệu Pellethane. Kích thước 9 - 14cm. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 và CE hoặc FDA | | Cái | 50 |
| 27.2 | Túi bọc vết thương cỡ trung bình | Miếng film chất liệu Polyurethane. Cấu tạo mềm dẻo với 2 vòng cao su trên dưới chất liệu Pellethane. kích thước 5 - 9cm. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 và CE hoặc FDA | | Cái | 20 |
| 27.3 | Túi bọc vết thương cỡ nhỏ | Miếng film chất liệu Polyurethane. Cấu tạo mềm dẻo với 2 vòng cao su trên dưới chất liệu Pellethane. Kích thước 2,5 - 6cm. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 và CE hoặc FDA | | Cái | 50 |
| Tổng số khoản mục: 27 | | | | | |

Mẫu báo giá

(Kèm theo Yêu cầu báo giá báo giá số 1121 /BVĐK-VTTBYT ngày 18/7/2025 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình)

Công ty...
Địa chỉ...
Điện thoại...
Email...

BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình, chúng tôi [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan

| STT | Danh mục hàng hóa | Ký, mã, nhãn hiệu | Hãng, nước Sản xuất | Thông số kỹ thuật | Mã HS | Năm SX | Xuất xứ | Đơn vị tính | Số lượng | Đơn giá (Có VAT) | Thành tiền (VNĐ) |
|------------------------------|-------------------|-------------------|---------------------|-------------------|-------|--------|---------|-------------|----------|------------------|------------------|
| 1 | | | | | | | | | | | |
| 2 | | | | | | | | | | | |
| ... | | | | | | | | | | | |
| Tổng số: ... mặt hàng | | | | | | | | | | | |

Giá trên đã bao gồm phí, thuế và vận chuyển bốc xếp tại kho

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 180 ngày], kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi ngày ... tháng ... năm ... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I - Yêu cầu báo giá]

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh nghiệp hoặc Giấy cứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực

....., ngày.....tháng năm 2025

ĐẠI DIỆN CÔNG TY

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)